TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 9 – VĨNH LONG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 89/2025/QĐST-HNGĐ	Vĩnh Long, ngày 03 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 83/2025/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 8 năm 2025 về việc"Ly hôn, tranh chấp về nuôi con", giữa:

1. Nguyên đơn: Bà Cao Thị Ngọc L**,** sinh năm 1979

Nơi cư trú: Ấp P, xã A, tỉnh Vĩnh Long.

2. Bị đơn: Ông Lê Văn T**,** sinh năm 1979

Nơi cư trú: Ấp P, xã A, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 8 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 8 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Cao Thị Ngọc L và ông Lê Văn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Bà Cao Thị Ngọc L và ông Lê Văn T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Cao Thị Ngọc L và ông Lê Văn T có ba con chung tên là Lê Thị Ngọc M, sinh ngày 25/4/2004, Lê Thị Ngọc T1, sinh ngày 25/4/2004 và Lê Thị Ngọc T2, sinh ngày 15/8/2016. Khi ly hôn bà Cao Thị Ngọc L được quyền trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung Lê Thị Ngọc T2, sinh ngày 15/8/2016; ông Lê Văn T không phải cấp dưỡng nuôi con do bà Cao Thị Ngọc L không yêu cầu. Con chung Lê Thị Ngọc M, sinh ngày 25/4/2004 và Lê Thị Ngọc

T1, sinh ngày 25/4/2004 đã trưởng thành, có khả năng lao động, bà Cao Thị Ngọc L và ông Lê Văn T không yêu cầu giải quyết nên không giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con mà không ai được quyền cản trở. Trong trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nuôi con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con.

Vì lợi ích của con chung, bà Cao Thị Ngọc L, ông Lê Văn T hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình có quyền yêu cầu Tòa án quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Khi có lý do chính đáng, bà Cao Thị Ngọc L, ông Lê Văn T có thể thỏa thuận việc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con, phương thức cấp dưỡng nuôi con, nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.
- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.
- Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Bà Cao Thị Ngọc L tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001531 ngày 06 tháng 8 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long; hoàn trả cho bà Cao Thị Ngọc L số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự (2b);
- UBND xã An Định (1b);
- VKSND khu vực 9 – Vĩnh Long(1b);
- Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long(1b);
- TAND tỉnh Vĩnh Long(1b);
- Lưu HS, VP (3b). TC:9b.

THẨM PHÁN

(đã ký tên và đóng dấu)

Trần Thị Thu Trang